

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động và quản lý hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hà Nội

(Ban hành theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục tiêu, nguyên tắc, hình thức, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường của Thành phố Hà Nội (sau đây gọi chung là Thành phố) trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài và quản lý hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.
- Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).
- Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan đến việc cư trú, hoạt động của người nước ngoài và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố.

Điều 3. Mục tiêu phối hợp

1. Tạo điều kiện cho người nước ngoài, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có liên quan thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh an toàn, ổn định, thuận lợi đối với người nước ngoài thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao là người nước ngoài, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội và góp phần nâng cao uy tín, hình ảnh và vị thế của Thủ đô Hà Nội trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài lao động, học tập, du lịch,... đồng thời bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân Việt Nam.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước đối với người nước ngoài cư trú, hoạt động và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố.

4. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những vi phạm pháp luật trên lĩnh vực xuất nhập cảnh.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài, quản lý hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố phải tuân thủ các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam; các quy định pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Đảm bảo chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn Thành phố và các tổ chức, có chức năng đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

3. Công an Thành phố là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài; các sở, ban, ngành theo chức năng nhiệm vụ được phân công chủ trì tham mưu cho UBND Thành phố quản lý nhà nước về quản lý hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, không chồng chéo, không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của cơ quan liên quan.

4. Yêu cầu trao đổi, cung cấp thông tin về người nước ngoài, công dân Việt Nam và các tổ chức có chức năng đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài phải căn cứ vào nhu cầu quản lý nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan yêu cầu. Việc sử dụng thông tin phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra đối với cư trú, hoạt động của người nước ngoài và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố phải đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời; không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung thanh tra, kiểm tra trong cùng thời gian giữa các cơ quan thực hiện thanh tra, kiểm tra nhằm tránh làm phiền hà đến hoạt động thường xuyên của các tổ chức, cá nhân Việt Nam cũng như nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn Thành phố.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Các cơ quan chức năng của Thành phố chủ động xây dựng cơ sở dữ liệu có liên quan đến cư trú, hoạt động của người nước ngoài và hoạt động đưa công

dân Việt Nam ra nước ngoài theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tăng cường chia sẻ cơ sở dữ liệu qua mạng điện tử, đảm bảo đủ điều kiện kết nối, hướng tới xây dựng dữ liệu dùng chung của Thành phố. Việc trao đổi thông tin qua mạng điện tử được tiến hành tự động, thường xuyên khi đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và khả năng thực tiễn đáp ứng được yêu cầu đề ra.

2. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

3. Trao đổi ý kiến trực tiếp, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan qua đầu mối cán bộ/công chức của mỗi cơ quan về quản lý cư trú, hoạt động người của nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

4. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.

5. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.

6. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành.

7. Thông qua quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố.

8. Các hình thức khác.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thực hiện pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài

1. Công an Thành phố là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp xã trong tham mưu, xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn Thành phố.

2. Các sở, ban, ngành Thành phố căn cứ chức năng, lĩnh vực ngành được giao; Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tình hình thực tế tại địa phương chủ động nghiên cứu, tham mưu UBND Thành phố xây dựng, ban hành, đề xuất các nội dung liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài và công dân Việt Nam

1. Công an Thành phố chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về quản lý xuất nhập cảnh đối với người nước ngoài và công dân Việt Nam; thực tiễn công tác phòng

ngừa, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong công tác quản lý xuất nhập cảnh trên địa bàn Thành phố.

2. Căn cứ chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực, địa bàn phụ trách, các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài và xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 8. Phối hợp trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài và quản lý hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hà Nội

1. Công an Thành phố có trách nhiệm:

a) Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài và quản lý hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hà Nội; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội liên quan đến người nước ngoài và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn Thành phố.

b) Tiếp nhận thông tin khai báo tạm trú cho người nước ngoài thuộc diện đăng ký tại Bộ ngoại giao và tổ chức xử lý, quản lý theo thẩm quyền.

c) Phối hợp các cơ quan chức năng đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xác định khu vực cấm, địa điểm cấm người nước ngoài đi lại, cư trú; cấp giấy phép cho người nước ngoài vào khu vực cấm, địa điểm cấm.

d) Phối hợp chia sẻ thông tin cư trú, hoạt động của người nước ngoài, thông tin liên quan đến xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam: cung cấp cho Sở Nội vụ, Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp TP Hà Nội, Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Văn phòng UBND Thành phố, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Thuế Thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan thông tin người nước ngoài được Công an Thành phố cấp thẻ tạm trú, cấp thị thực, gia hạn tạm trú để làm việc cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu (sau đây gọi chung là tổ chức), cá nhân trên địa bàn Thành phố theo chức năng quản lý từng đơn vị; cung cấp cho Sở Du lịch, Thống kê Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân cấp xã thông tin người nước ngoài khai báo tạm trú trên địa bàn Thành phố; thông báo cho Sở Nội vụ danh sách người nước ngoài vi phạm an ninh trật tự, các trường hợp người nước ngoài bị buộc xuất cảnh hoặc trục xuất để Sở Nội vụ xem xét thu hồi giấy phép lao động hoặc văn bản xác nhận miễn giấy phép lao động theo quy định; thông báo cho Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Thành phố Hà Nội các trường hợp người nước ngoài được cấp phép làm việc trong

các khu công nghiệp, khu công nghệ cao vi phạm pháp luật; thông báo cho sở Nội vụ, Sở Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo thông tin các tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực du lịch lữ hành, tư vấn du học, xuất khẩu lao động vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài để nghiên cứu, xử lý theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành Thành phố có trách nhiệm:

a) Sở Tài chính cung cấp cho Công an Thành phố, Sở Nội vụ, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Thuế Thành phố Hà Nội, Thống kê Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan thông tin các tổ chức có yếu tố nước ngoài mới thành lập, thay đổi nội dung đăng ký hoặc thu hồi, giải thể; thông tin nhà đầu tư nước ngoài thực hiện đầu tư kinh doanh; thông tin các tổ chức đăng ký ngành nghề hoạt động dịch vụ đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài mới thành lập, thay đổi nội dung đăng ký hoặc thu hồi, giải thể theo chức năng quản lý từng đơn vị.

b) Văn phòng UBND Thành phố cung cấp cho Công an Thành phố, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND cấp xã thông tin tổ chức phi chính phủ nước ngoài, người nước ngoài hoạt động dưới hình thức tình nguyện viên theo các chương trình dự án do nhà tài trợ vốn ODA, vốn vay ưu đãi hoặc tổ chức phi chính phủ nước ngoài phái cử, thông tin hiệp hội doanh nghiệp, chi nhánh hiệp hội doanh nghiệp và số người nước ngoài tham gia; thông tin các đoàn quốc tế đến Hà Nội tổ chức hội nghị, hội thảo; thông tin tổ chức, cá nhân nước ngoài làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; tổ chức, cá nhân nước ngoài được khen thưởng; đối với thông tin do Bộ Ngoại giao quản lý định kỳ hàng năm cung cấp thông tin người nước ngoài là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế thuộc Liên hợp quốc, tổ chức liên chính phủ tại Việt Nam, thông tin văn phòng thường trú của cơ quan báo chí nước ngoài và phóng viên nước ngoài theo chức năng quản lý từng đơn vị. Thực hiện công tác bảo hộ công dân Việt Nam ở nước ngoài; phối hợp, nắm tình hình và trao đổi Công an Thành phố các trường hợp công dân Việt Nam nhập cảnh, cư trú trái phép, vi phạm pháp luật ở nước ngoài để kịp thời xác minh, xử lý.

c) Sở Nội vụ cung cấp cho Công an Thành phố, Sở Công thương, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Thuế Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân cấp xã thông tin người nước ngoài được cấp giấy phép lao động, xác nhận miễn giấy phép lao động theo chức năng quản lý từng đơn vị. Định kỳ tiếp nhận thông tin từ Cục Quản lý lao động ngoài nước – Bộ Nội vụ và cung cấp cho Công an Thành phố danh sách các tổ chức trên địa bàn Thành phố được cấp giấy phép xuất khẩu lao động, các trường hợp lao động Việt Nam do các tổ chức này đưa đi làm việc ở nước ngoài và các trường hợp bỏ hợp đồng ra ngoài làm việc bất hợp pháp hoặc bỏ trốn ở lại để có

biện pháp xử lý phù hợp. Định kỳ hoặc đột xuất, chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành về việc chấp hành quy định tuyển dụng, quản lý, sử dụng người lao động nước ngoài và các quy định của pháp luật về đưa công dân Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

d) Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố Hà Nội là cơ quan quản lý, cấp phép lao động cho người nước ngoài (theo phân cấp của UBND Thành phố) trong phạm vi các khu công nghệ cao, khu công nghiệp có trách nhiệm cung cấp cho Công an Thành phố, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Thuế Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân cấp xã thông tin các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài mới thành lập, thay đổi nội dung đăng ký hoặc thu hồi, giải thể; người nước ngoài được cấp giấy phép lao động, xác nhận miễn giấy phép lao động tạm trú tại các khu công nghiệp và chế xuất theo chức năng quản lý từng đơn vị.

đ) Sở Công thương cung cấp cho Công an Thành phố, Sở Nội vụ, Cục Thuế Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân cấp xã thông tin Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài, cụm công nghiệp có yếu tố nước ngoài mới thành lập, điều chỉnh, cấp lại, gia hạn hoặc thu hồi giấy phép và thông tin về Trường văn phòng theo chức năng quản lý từng đơn vị.

e) Sở Tư pháp, UBND cấp xã cung cấp cho Công an Thành phố, Sở Nội vụ, Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố Hà Nội thông tin: hồ sơ về quốc tịch, hồ sơ hộ tịch, đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài theo chức năng quản lý từng đơn vị.

g) Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng có trách nhiệm cung cấp cho Công an Thành phố, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã thông tin các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động, kinh doanh ngành nghề đặc biệt; ngành nghề có điều kiện; thông tin nhà thầu và người nước ngoài làm việc được cấp mới, gia hạn hoặc thu hồi giấy phép; thông tin các tổ chức, cá nhân người nước ngoài tham gia hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thông tin các tổ chức có chức năng dịch vụ tư vấn du học, dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế đã được cấp giấy phép, tổ chức vi phạm quy định của pháp luật, tổ chức bị rút giấy phép, tổ chức dừng hoạt động; các trường hợp công dân Việt Nam du lịch, du học ở nước ngoài; các trường hợp bỏ trốn, cư trú và lao động bất hợp pháp ở nước ngoài theo chức năng quản lý từng đơn vị.

h) Sở Dân tộc và Tôn giáo cung cấp cho Công an Thành phố và các cơ quan có liên quan thông tin các cá nhân, tổ chức tôn giáo nước ngoài được mời vào hoạt động tôn giáo trên địa bàn Thành phố để thẩm định, đánh giá điều kiện về an ninh trật tự đối với các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo nói trên. Trên cơ sở ý kiến

của Công an Thành phố và các đơn vị liên quan, Sở Dân tộc và Tôn giáo sẽ tập hợp, tham mưu cho UBND Thành phố Hà Nội xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

i) Cục Thuế Thành phố Hà Nội cung cấp cho Công an Thành phố, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Công thương, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã thông tin các tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài ngừng kinh doanh nhưng không thông báo, nợ thuế, trốn thuế, thông tin của các tổ chức có chức năng đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài theo chức năng quản lý khi có yêu cầu.

k) Trên cơ sở đề nghị của Công an Thành phố, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh khu vực 1 cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực ngân hàng của các tổ chức, cá nhân người nước ngoài, công dân Việt Nam theo quy định.

l) Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp cho các sở, ban, ngành Thành phố thông tin các tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài, các tổ chức có chức năng đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài hoạt động thực tế tại địa phương mình theo chức năng quản lý từng đơn vị.

m) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Công an Thành phố và các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng, triển khai chương trình phần mềm dùng chung phục vụ cập nhật, đồng bộ, thống nhất quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu thông tin cư trú, hoạt động của người nước ngoài, thông tin các tổ chức có chức năng đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài, thông tin công dân Việt Nam trên địa bàn thành phố du lịch, du học, xuất khẩu lao động ở nước ngoài, số trốn ở lại cư trú, lao động bất hợp pháp. Định kỳ 03 tháng/lần báo cáo UBND Thành phố (qua Công an Thành phố) tiến độ xây dựng chương trình phần mềm.

n) Sở Tài chính cân đối, bố trí kinh phí xây dựng, triển khai, duy trì chương trình phần mềm dữ liệu dùng chung về thông tin cư trú, hoạt động của người nước ngoài, thông tin liên quan công dân Việt Nam du lịch, du học, xuất khẩu lao động ở nước ngoài.

o) Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong hoặc các vấn đề phức tạp khác, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã phải trao đổi ngay với Công an Thành phố, Văn phòng UBND Thành phố và cơ quan chức năng khác để phối hợp giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo hướng dẫn cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân mời, bảo lãnh người nước ngoài, sử dụng lao động nước ngoài, quản lý người nước ngoài bảo đảm hoạt động theo đúng mục đích nhập cảnh; phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài, phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú cho người nước ngoài. Chỉ đạo các đơn vị có chức năng đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật trên từng lĩnh vực.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Phối hợp Công an Thành phố và các sở, ngành liên quan trong công tác nắm tình hình, quản lý cư trú của người nước ngoài để nắm chắc số lượng, quốc tịch, mục đích cư trú, thời hạn lưu trú của người nước ngoài; rà soát, thống kê công dân Việt Nam đi lao động, học tập, thăm thân ở nước ngoài, lập danh sách quản lý theo địa bàn. Đồng thời chỉ đạo các tổ dân phố, thôn tuyên truyền, vận động các cơ sở lưu trú, chủ nhà cho thuê thực hiện nghiêm việc khai báo tạm trú.

b) Phối hợp các sở, ngành liên quan triển khai có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát hoạt động lao động, học tập, kinh doanh, du lịch của người nước ngoài; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các trường hợp hoạt động sai mục đích được cấp phép.

c) Phối hợp tuyên truyền cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp và người nước ngoài trên địa bàn các quy định pháp luật liên quan đến xuất nhập cảnh, cư trú, lao động của người nước ngoài; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm của chủ cơ sở lưu trú, chủ hộ có người nước ngoài lưu trú. Thông tin, cảnh báo cho người dân về các thủ đoạn môi giới trái phép, lừa đảo đưa người ra nước ngoài, xuất cảnh trái phép, tội phạm mua bán người.

d) Chủ trì xây dựng, ký các Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý các khu đô thị mới, khu chung cư trong công tác bảo đảm an ninh trật tự (trong đó có nội dung quản lý người nước ngoài).

5. Chế độ trao đổi thông tin

Cung cấp thông tin bằng văn bản hoặc qua thư điện tử công vụ theo định kỳ 6 tháng (từ ngày 15/12 năm trước đến ngày 14/06 năm báo cáo) và hàng năm (từ ngày 15/12 năm trước đến ngày 14/12 năm báo cáo); hoặc báo cáo, cung cấp thông tin đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 9. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài.

1. Thanh tra Thành phố là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra; thống kê, theo dõi kế hoạch kiểm tra trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài; công tác quản lý hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài bằng các hình thức du lịch lữ hành, du học, xuất khẩu lao động. Thanh tra Thành phố có trách nhiệm đối chiếu các kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng để giảm thiểu trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung thanh tra, kiểm tra trong cùng thời gian.

a) Trường hợp thành lập Đoàn thanh tra liên ngành, Thanh tra Thành phố Hà Nội có trách nhiệm chủ trì, các cơ quan liên quan cử cán bộ tham gia. Kết quả thanh tra liên ngành phải được gửi ngay cho các cơ quan chức năng tham gia.

b) Trường hợp thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, cơ quan nào ra quyết định thành lập đoàn kiểm tra thì cơ quan đó chịu trách nhiệm chủ trì, các cơ quan liên quan cử cán bộ tham gia. Sau khi kết thúc, cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm kết luận, giải quyết xử lý theo thẩm quyền. Kết quả kiểm tra phải được gửi ngay cho các cơ quan chức năng tham gia.

2. Công an Thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã thống nhất kế hoạch kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài và xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

3. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài, quản lý hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài được thực hiện theo quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo.

Điều 10. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài

1. Trường hợp phát hiện vụ việc vi phạm có yếu tố nước ngoài hoặc liên quan đến hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài, cơ quan chức năng xử lý theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật và chia sẻ, cung cấp thông tin theo điều 8 của Quy chế này.

2. Trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động tại Việt Nam nhưng thuộc diện ưu đãi, miễn trừ thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

3. Công an Thành phố thông báo cho cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân cấp xã về phương thức thủ đoạn vi phạm pháp luật trong lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài để chủ động phối hợp, phòng ngừa, phát hiện, xử lý.

Điều 11. Phối hợp trong việc thống kê nhà nước về cư trú, hoạt động của người nước ngoài và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài

Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã thống kê số liệu liên quan đến cư trú, hoạt động của người nước ngoài và hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài theo Điều 8 Quy chế này báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Công an Thành phố).

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Kinh phí triển khai, thực hiện Quy chế phối hợp

Kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài và quản lý hoạt động đưa công dân Việt Nam ra nước ngoài được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp hiện hành.

Điều 13. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc Thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động tổ chức phối hợp và triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Thủ trưởng các đơn vị phát huy trách nhiệm người đứng đầu, nếu đơn vị mình có vi phạm trong thực hiện quy chế thì bị xử lý theo quy định từ hình thức kiểm điểm rút kinh nghiệm đến kỷ luật. Định kỳ hàng năm (trước ngày 16/11) có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện (qua Công an Thành phố).

2. Công an Thành phố là đơn vị đầu mối, có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp xã trong việc thực hiện quy chế; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện Quy chế của các đơn vị.

3. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã trao đổi Công an Thành phố để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.